

Số: 992 /TB-BTP

Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2024

THÔNG BÁO

Tuyển dụng công chức Bộ Tư pháp năm 2024 theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP

Thực hiện Kế hoạch số 975/KH-BTP ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Bộ Tư pháp về việc tuyển dụng công chức Bộ Tư pháp năm 2024 theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, Bộ Tư pháp thông báo tuyển dụng công chức năm 2024 như sau:

I. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN, ĐỐI TƯỢNG ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng đăng ký dự tuyển

1.1. Điều kiện, tiêu chuẩn chung

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- b) Đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- d) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp theo yêu cầu của vị trí dự tuyển;
- đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- e) Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ;
- g) Đảm bảo tiêu chuẩn về chính trị nội bộ (Bộ Tư pháp sẽ phôi hợp thẩm tra sau khi có kết quả xét tuyển).
- h) Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

1.2. Tiêu chuẩn theo yêu cầu vị trí dự tuyển

Ngoài các điều kiện, tiêu chuẩn chung, thí sinh đăng ký dự thi còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- Về trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển;

- Về ngoại ngữ, tin học: Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo yêu cầu của vị trí việc làm.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

3. Đối tượng đăng ký dự tuyển công chức:

(1) Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc nước ngoài được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật có kết quả học tập và rèn luyện xuất sắc các năm học của bậc đại học, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

b) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

c) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pich thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

(2) Người có trình độ thạc sĩ trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt tiêu chuẩn quy định tại điểm a hoặc điểm b hoặc điểm c khoản (1) nêu trên;

b) Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên và có chuyên ngành đào tạo sau đại học cùng ngành đào tạo ở bậc đại học.

(3) Người có trình độ tiến sĩ trong độ tuổi theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn quy định tại điểm a và điểm b khoản (2) nêu trên.

4. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển công chức:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự tuyển công chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

II. VỊ TRÍ XÉT TUYỂN, CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

(Phụ lục I kèm theo Thông báo này).

III. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG; XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Hình thức, nội dung tuyển dụng

a) *Hình thức tuyển dụng*: Thực hiện tuyển dụng thông qua xét tuyển.

b) *Nội dung xét tuyển*: Xét tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

- Vòng 1: Xét kết quả học tập và nghiên cứu (nếu có) của người dự tuyển đảm bảo theo các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại mục I của Thông báo này. Người dự tuyển có hồ sơ đủ điều kiện, tiêu chuẩn sẽ được tham dự vào vòng 2.

- Vòng 2: Phỏng vấn về trình độ, chuyên môn của người dự tuyển theo yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển (kiểm tra về kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển).

- Thời gian phỏng vấn 30 phút (thí sinh có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn).

Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100 và không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

2. Xác định người trúng tuyển

Việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức được thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả xét tuyển bằng nhau ở vị trí cần tuyển dụng, thì người có kết quả điểm phỏng vấn Vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu kết quả điểm phỏng vấn Vòng 2 bằng nhau thì người có trình độ đào tạo cao hơn là người trúng tuyển; nếu trình độ đào tạo bằng nhau thì người có giải thưởng cá nhân cao hơn theo thứ tự quy định tại khoản I.3 Thông báo này là người trúng tuyển; nếu giải thưởng cá nhân bằng nhau thì người có điểm học tập cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm học tập bằng nhau thì người có điểm tốt nghiệp cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn chưa xác định được người trúng tuyển thì Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định người trúng tuyển.

Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Hồ sơ dự tuyển (đựng trong túi đựng hồ sơ) ghi đầy đủ họ tên, địa chỉ, điện thoại liên hệ và danh mục thành phần tài liệu gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ).

- Bản sao các văn bằng, bảng điểm kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền công chứng hoặc chứng thực. Các văn bằng, bảng điểm, bảng tiếng nước ngoài yêu cầu nộp kèm theo bản dịch ra tiếng Việt được cơ quan có thẩm quyền công chứng hoặc chứng thực. Trong trường hợp bằng tốt nghiệp tại các cơ sở đào tạo nước ngoài không ghi rõ loại khá, giỏi, xuất sắc thì bổ sung các tài liệu chứng minh kết quả học tập của người dự tuyển đạt loại khá, giỏi, xuất sắc theo xếp loại của trường (ví dụ bảng đánh giá xếp loại của trường; thư xác nhận của trường là đạt loại khá, giỏi, xuất sắc...).

Đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp: Có bản công nhận văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường hợp văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, người dự tuyển phải nộp các tài liệu chứng minh văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định.

Trong trường hợp tại thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển, người dự tuyển đang chờ kết quả công nhận văn bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo thì nộp bản sao Phiếu hẹn trả kết quả công nhận và bổ sung bản công nhận văn bằng trước ngày xét tuyển. Trường hợp trước ngày xét tuyển chính thức, thí sinh chưa bổ sung bản

công nhận văn bằng theo quy định thì sẽ không đủ điều kiện về trình độ chuyên môn và không được tham dự xét tuyển.

- Giấy xác nhận kết quả rèn luyện các năm học của bậc đại học (trong trường hợp bảng điểm kết quả học tập không thể hiện).

- Bằng khen, giấy tờ được cơ quan có thẩm quyền công chứng hoặc chứng thực chứng minh đạt giải cá nhân trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc đại học đáp ứng quy định tại mục I.3 Thông báo này.

- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền công chứng hoặc chứng thực.

- 03 phong bì có dán tem, ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc của người nhận.

Lưu ý: Mỗi người dự tuyển chỉ đăng ký vào 01 vị trí việc làm cần tuyển dụng. Nếu người dự tuyển đăng ký vào từ 02 vị trí trở lên hoặc trường hợp có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì sẽ bị hủy kết quả tuyển dụng.

Mức thu là 500.000 đồng/người dự tuyển theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Người đủ điều kiện dự tuyển nộp lệ phí dự tuyển khi có thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ dự tuyển.

2. Thời hạn nộp hồ sơ dự tuyển: 30 ngày, kể từ ngày 01/3/2024 đến hết ngày 30/3/2024.

3. Địa điểm nộp hồ sơ dự tuyển:

- Người đăng ký dự tuyển nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính đến Phòng Quản lý cán bộ, Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Tư pháp, số 60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội (điện thoại: 024.6273.9367).

Người dự tuyển chỉ được đăng ký 01 vị trí việc làm. Trường hợp người dự tuyển không đủ điều kiện dự tuyển hoặc đăng ký nhưng không tham gia phỏng vấn xét tuyển, Bộ Tư pháp không hoàn trả lại hồ sơ đăng ký dự tuyển và lệ phí dự tuyển.

Kết quả kiểm tra hồ sơ dự tuyển sẽ thông báo cụ thể trên trang website của Bộ Tư pháp, địa chỉ: www.moj.gov.vn.

Mọi thắc mắc liên quan đến việc đăng ký dự tuyển, vui lòng liên hệ Vụ Tổ chức cán bộ qua số điện thoại: 024.6273.9367 để được hướng dẫn, giải đáp.

V. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM PHỎNG VẤN

1. Thời gian phỏng vấn (dự kiến): Tháng 4 năm 2024.

2. Địa điểm phỏng vấn: Trụ sở Bộ Tư pháp, số 60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội.

Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển vòng 2, lịch phỏng vấn sẽ thông báo cụ thể trên trang website của Bộ Tư pháp, địa chỉ: www.moj.gov.vn/.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Đài Truyền hình HN (để đăng tin);
- Đài Tiếng nói VN (để đăng tin);
- Báo Pháp luật Việt Nam (để đăng tin);
- Công thông tin điện tử BTP (để đăng tin);
- Vụ TCCB Bộ Tư pháp (để niêm yết tại trụ sở Bộ);
- Các đơn vị đăng ký tuyển dụng;
- Lưu: VT, TCCB.



Phan Thị Hồng Hà

ỦY
BỘ TƯ PHÁP



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC
THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 140/2017/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ VÀO CÁC ĐƠN VỊ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
THUỘC BỘ TƯ PHÁP NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Thông báo số 992/TB-BTP ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Bộ Tư pháp)

PHỤ LỤC I

TT	Đơn vị	Chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí tuyển dụng	Ngạch công chức	Yêu cầu về ngành đào tạo
1	Vụ Pháp luật hình sự - hành chính	3	Xây dựng pháp luật về tổ chức (01) Xây dựng pháp luật hành chính (02)	Chuyên viên	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành pháp luật
2	Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế	1	Xây dựng pháp luật kinh tế (01)	Chuyên viên	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành pháp luật
3	Vụ Con nuôi	2	Quản lý về công tác con nuôi trong nước (01) Nghiệp vụ nuôi con nuôi có yêu tố nước ngoài (01)	Chuyên viên	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành pháp luật
4	Cục Công nghệ thông tin	2	Quản lý hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu (01) Quản lý hạ tầng kỹ thuật và đảm bảo an toàn thông tin (01)	Chuyên viên	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành công nghệ thông tin, toán tin, hệ thống thông tin, kỹ thuật phần mềm

TT	Đơn vị	Chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí tuyển dụng	Ngạch công chức	Yêu cầu về ngành đào tạo
5	Thanh tra	1	Thanh tra (01)	Chuyên viên	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành pháp luật
6	Vụ Tổ chức cán bộ	1	Tổ chức bộ máy và biên chế (01)	Chuyên viên	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành pháp luật
7	Cục Bồi trợ tư pháp	1	Quản lý quản tài viên và đấu giá tài sản (01)	Chuyên viên	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành pháp luật
		1	Quản lý luật sư, tư vấn pháp luật (01)		
		1	Hành chính - Tổng hợp (01)		
8	Cục Bồi thường nhà nước	2	Quản lý chuyên ngành về bồi thường nhà nước (02)	Chuyên viên	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành pháp luật
9	Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật	1	Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (01)	Chuyên viên	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành pháp luật
10	Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật	2	Quản lý xử lý vi phạm hành chính (02)	Chuyên viên	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành pháp luật
Tổng cộng		18			

18

PHỤ LỤC

MẪU PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CÔNG CHỨC BỘ TƯ PHÁP NĂM 2024
THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 140/2017/NĐ-CP
(Ban hành kèm theo Thông báo số 992/TB-BTP ngày 01/3/2024 của Bộ Tư pháp)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CÔNG CHỨC BỘ TƯ PHÁP NĂM 2024 THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 140/2017/NĐ-CP

(Dán ảnh 4 x 6)	Vị trí dự tuyển ⁽¹⁾ :
	Đơn vị dự tuyển ⁽²⁾ :

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:	Ngày sinh:	Nam <input type="checkbox"/> Nữ <input type="checkbox"/>
Dân tộc:	Tôn giáo:	
Số CMTND:	Ngày cấp:	Nơi cấp:
Điện thoại liên hệ để báo tin:	Email:	
Quê quán:		
Hộ khẩu thường trú:		
Chỗ ở hiện nay (để báo tin):		
Tình trạng sức khỏe:	Chiều cao:	Cân nặng: kg
Thành phần bản thân hiện nay:		
Trình độ văn hóa:		
Trình độ chuyên môn cao nhất:	Loại hình đào tạo:	

II. HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

1. Bố mẹ:

- Họ và tên bố: Tuổi: Nghề nghiệp:

Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu?

.....
.....
.....

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu?.....

.....
.....
.....
.....

Từ năm 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, đơn vị hiện nay đang làm (nếu có)

.....
.....
.....
.....

- Họ và tên mẹ: Tuổi: Nghề nghiệp:

Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu?
.....
.....
.....

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu?.....
.....
.....

Từ năm 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, đơn vị hiện nay đang làm (nếu có)

.....
.....
.....

2. Anh, chị, em ruột:

- Họ và tên: Tuổi:
- Nghề nghiệp:
- Nơi làm việc:
- Chỗ ở hiện nay:

3. Vợ hoặc chồng:

- Họ và tên: Tuổi:
- Nghề nghiệp:
- Nơi làm việc:
- Chỗ ở hiện nay:

4. Các con:

- Họ và tên: Tuổi:
- Nghề nghiệp:
- Nơi làm việc:
- Chỗ ở hiện nay:

.....

III. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (NẾU CÓ)

IV. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Tên cơ sở đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo ⁽³⁾	Xếp loại bằng/ Chứng chỉ

V. THÀNH TÍCH HỌC TẬP, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

STT	Tên cuộc thi, công trình nghiên cứu	Thời gian ⁽⁴⁾	Kết quả cuộc thi, công trình nghiên cứu ⁽⁵⁾	Ghi chú
1				
2				
3				
4				

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ và tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc kê khai thông tin không đúng sự thật./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾ Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển.

⁽²⁾ Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có thông báo tuyển dụng.

⁽³⁾ Ghi rõ hình thức đào tạo: Chính quy, tại chức, đào tạo từ xa, bồi dưỡng.... /Văn bằng TSKH, TS, Ths, Cử nhân, Kỹ sư.../Chứng chỉ tin học đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông; Chứng chỉ ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

⁽⁴⁾ Ghi rõ thời gian tham gia cuộc thi, thời gian thực hiện công trình nghiên cứu.

⁽⁵⁾ Ghi rõ đã đạt giải thưởng gì trong các cuộc thi; công trình NCKH và được cấp nào công nhận; kết quả nghiên cứu khoa học đã được đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành nào ở trong hoặc ngoài nước.